

BÁO CÁO
Kết quả vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Kính gửi: Tổ công tác liên ngành giám sát, hỗ trợ triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW trên địa bàn xã Bạch Ngọc.

Thực hiện Công văn số 3401/TCA-CAT ngày 30/7/2025 của Tổ công tác liên ngành về việc kiểm tra công tác triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW.

Trên cơ sở đề cương của Tổ công tác liên ngành. UBND xã Bạch Ngọc tổng hợp số liệu kết quả vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Xã Bạch Ngọc có diện tích tự nhiên 72 km², gồm 27 xóm, với dân số 28.646 người.

- Tổng số cán bộ, công chức sau sáp nhập 77 người, trong đó 0 người thuộc diện chờ giải quyết theo chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ.

II. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Việc tổ chức quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ và chỉ đạo của Tỉnh ủy, thời gian qua, cấp ủy, chính quyền địa phương đã tập trung tổ chức quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tinh gọn bộ máy, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cơ sở.

Công tác quán triệt được triển khai nghiêm túc thông qua các hội nghị, cuộc họp. Cấp ủy Đảng, chính quyền đã xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, có tính chất lâu dài, từ đó tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân.

Bên cạnh đó, việc xây dựng các quy chế phối hợp, phân công nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị được thực hiện chặt chẽ, phù hợp với thực tiễn tại địa phương. Các chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã được rà soát, điều chỉnh theo hướng tinh gọn, rõ người, rõ việc, tránh chồng chéo.

Qua thời gian triển khai bước đầu, mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đã phát huy hiệu quả tích cực trong công tác điều hành, quản lý, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường sự giám sát của nhân dân và nâng cao chất lượng phục vụ.

2. Việc ban hành văn bản của cấp ủy, UBND cấp xã về thực hiện kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và Đề án 06/CP

Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và Đề án 06/CP của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022–2025, tầm nhìn đến năm 2030, cấp ủy và UBND xã đã nghiêm túc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện, cụ thể:

- Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 08/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn xã Bạch Ngọc.

- Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 xã Bạch Ngọc.

- Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc thành lập Tổ Ứng cứu công nghệ và Nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính tại xã Bạch Ngọc.

- Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng xã Bạch Ngọc.

- Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND xã Bạch Ngọc.

- Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 19/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Cổng thông tin điện tử xã Bạch Ngọc.

- Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 22/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc ban hành quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động ứng dụng Công nghệ thông tin của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã Bạch Ngọc.

- Công văn số 68/UBND.VHXXH ngày 22/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc tham gia và hoàn thành các khóa học trên nền tảng bình dân học vụ số.

- Các văn bản đề nghị cấp, gia hạn và thay đổi nội dung thông tin chứng thư số.

3. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

3.1. Xây dựng các phương án, kịch bản hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính:

- Xây dựng các phương án xử lý các tình huống thường gặp; không để gián đoạn hoạt động của hệ thống chính trị và quá trình phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện việc cập nhật con dấu, tiêu đề, mã định danh điện tử của cơ quan xã theo đơn vị hành chính mới.

- Xây dựng các kịch bản, phương án hướng dẫn hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý các tình huống thường gặp.

- Xây dựng các phương án xử lý các loại sự cố:

- + Sự cố đơn giản (máy in hết giấy, lỗi đăng nhập tài khoản) .

- + Sự cố phức tạp (mất mạng Internet, sập hệ thống phần mềm, lỗi kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành).

3.2. Hạ tầng và đường truyền:

a)Bố trí đầy đủ trang thiết bị , tài khoản và các điều kiện để phục vụ nhân dân và cán bộ tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công:

- Số lượng máy tính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công: 7 máy tính; tỷ lệ $6/6=100\%$ cán bộ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công được trang bị máy tính, tình trạng thiết bị đáp ứng phục vụ thực hiện tiếp nhận, xử lý, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

- 100% (6/6) cán bộ, công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã được trang bị máy in và máy scan, đảm bảo phục vụ thực hiện tiếp nhận, xử lý, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

- Cung cấp 7 usb token phục vụ ký số tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, bao gồm: 6 chứng thư số cá nhân, 01 chứng thư số tập thể.

- 100% (6/6) cán bộ, công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã được cấp tài khoản trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh tại địa chỉ <https://motcua.nghean.gov.vn>.

- 100% (6/6) cán bộ, công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã được cấp tài khoản trên hệ thống Hộp thư công vụ của tỉnh tại địa chỉ <https://mail.nghean.gov.vn>.

- Bố trí 01 cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của Phòng Văn hóa – Xã hội, trình độ đại học chuyên ngành công nghệ thông tin, đảm nhiệm quản lý và vận hành hệ thống Cổng thông tin điện tử của xã Bạch Ngọc tại địa chỉ:

<https://bachngoc.nghean.gov.vn>

để cung cấp các thông tin thiết yếu, danh mục thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, điện tử trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Khu vực chờ của người dân có cung cấp tài liệu hướng dẫn, mã QR để tải biểu mẫu, thông tin về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã.

b) Đường truyền mạng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công:

Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã đã bố trí 01 đường truyền mạng với tốc độ 100 100Mbps và đường truyền số liệu chuyên dùng, đáp ứng nhu cầu phục vụ nhân dân và cán bộ trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

c) Cơ sở vật chất, phương án sắp xếp, bố trí không gian của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã:

Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã được bố trí tại nơi thuận lợi, diện tích, cơ sở, vật chất và trang thiết bị đảm bảo phục vụ người dân, doanh nghiệp và các cán bộ, công chức tại đơn vị.

Ngoài ra, tại các phòng , ngành thuộc UBND xã cũng đã bố trí đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng mạng và các điều kiện khác đảm bảo 100% các cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

3.3. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- UBND xã đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 22/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc ban hành quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động ứng dụng Công nghệ thông tin của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã Bạch Ngọc và các văn bản khác có liên quan.

- Tổ chức kiểm tra tổng thể hệ thống thông tin; thiết bị đầu cuối tại trung tâm hành chính công; các điểm giải quyết thủ tục hành chính.

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án ứng cứu sự cố, bảo vệ dữ liệu và khôi phục hoạt động trong trường hợp bị tấn công mạng hoặc xảy ra sự cố an ninh thông tin.

- Thực hiện rà soát các tài khoản có quyền khai thác thông tin công dân từ CSDLQG về dân cư do sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã đề cập mới, thu hồi tài khoản không sử dụng.

- Thực hiện rà soát 40 máy tính của các cán bộ, công chức trong đơn vị. Tiến hành cài đặt phần mềm VNPT-SmartIR, đảm bảo 100% các cán bộ, công chức được cài đặt hệ thống SOC (Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng).

- Công tác quản lý sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ trong quá trình sắp xếp quản lý bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, Cục chứng thư số và bảo mật thông tin, cụ thể:

+ Tổng số lượng chứng thư số đã cấp phát: 21.

+ Tổng số lượng chứng thư số đã được thu hồi: 0.

+ Tổng số lượng chứng thư số đã điều chỉnh thông tin nội dung: 6.

- + Tổng số lượng chứng thư số đã được cấp phát mới cho cơ quan tổ chức: 15.
- + Tổng số chứng thư số tại Trung tâm Phục vụ hành chính công là 7 chứng thư số, cấp mới: 07 chứng thư số (bao gồm: 01 chứng thư số tập thể và 06 chứng thư số cá nhân).

3.4. Về nguồn lực

- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã được thành lập tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ: Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bố trí 01 Phó Giám đốc và 05 chuyên viên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; 05 chuyên viên được giao nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Thành lập và duy trì Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ ứng cứu sự cố để thực hiện “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính. Ngoài ra, huy động lực lượng đoàn thanh niên và lực lượng Công an cấp xã trong hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại các điểm trong những ngày đầu thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp.

- Các cán bộ, công chức tại UBND xã cơ bản đã nắm vững các kiến thức cơ bản về công tác chuyển đổi số, phục vụ nhiệm vụ chuyên môn và chính trị trên địa bàn.

3.5. Về công tác tuyên truyền

- UBND xã đã tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp hiểu rõ đơn vị hành chính cấp xã mới sau sáp nhập, địa chỉ trụ sở, nơi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã,... trên các hệ thống thông tin cơ sở: Cổng thông tin điện tử, đài truyền thanh cơ sở, các trang mạng xã hội như: Zalo, facebook và các hình thức phù hợp khác.

- Ngoài ra, công khai địa chỉ trụ sở các Trung tâm hành chính công (cấp tỉnh và cấp xã) và các điểm hỗ trợ người dân thực hiện TTHC; công khai danh sách cán bộ công chức, viên chức được giao nhiệm vụ giải quyết TTHC để người dân liên hệ khi cần thiết. Niêm yết thông tin thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ, cán bộ đầu mối trong giải quyết các thủ tục hành chính của Chính quyền, Đảng.

3.6. Về công tác tập huấn

- UBND xã và các đơn vị trường học trên địa bàn đã tham gia các lớp tập huấn cho cán bộ, công chức được giao giải quyết thủ tục hành chính về quy trình, biểu mẫu điện tử trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục đã được công bố (trung ương 01 lớp, tỉnh 01 lớp).

- Ngoài ra, còn tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, kỹ năng vận hành hệ thống mới cho công chức, viên chức do trung ương, tỉnh tổ chức.

4. Kết quả vận hành của UBND xã; việc rà soát, đề xuất chuyển đổi loại hình tổ chức cộng đồng dân cư và đổi tên thôn, tổ dân phố do trùng tên:

4.1. Kết quả vận hành của UBND xã:

- UBND xã đã kiện toàn cơ cấu tổ chức theo định hướng của trung ương, của tỉnh.
- Thực hiện việc phân công, phân cấp rõ ràng giữa Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã và công chức chuyên môn, đảm bảo không chồng chéo, đúng quy định.
- Tổ chức tiếp công dân định kỳ; kịp thời giải quyết đơn thư, phản ánh, kiến nghị của nhân dân, doanh nghiệp.
- Công tác phối hợp giữa UBND xã với các tổ chức chính trị - xã hội và thôn, xóm ngày càng chặt chẽ.
- Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của nhân dân, doanh nghiệp, 06 tháng đầu năm 2025, kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh đã đạt được những kết quả tích cực trên tất cả các lĩnh vực: Tổng giá trị sản xuất ước đạt 1.241,70 tỷ đồng, 51,7% kế hoạch năm (nông - lâm - thủy sản đạt 356,6 tỷ đồng, công nghiệp xây dựng đạt 422,7 tỷ đồng, thương mại - dịch vụ đạt 462,4 tỷ đồng), tổng sản lượng lương thực cây có hạt 8.669,5 tấn, đạt 62,% kế hoạch năm, thu ngân sách 6 tháng đầu năm trên địa bàn ước đạt 48.114.496.601 đồng/KH: 70.888.049.918 đồng, đạt 67,87% dự toán giao năm 2025;
- Văn hóa - Xã hội có nhiều hoạt động sôi nổi, tổ chức thành công các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Ất Tỵ 2025, lễ hội Đèn Quả Sơn, duy trì hoạt động 02 câu lạc bộ dân ca Ví, dặm Nghệ Tĩnh, giáo dục đào tạo, y tế, chính sách người có công được chăm lo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số có nhiều chuyển biến tích cực;
- Quốc phòng – An ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

4.2. Việc rà soát, đề xuất chuyển đổi loại hình tổ chức cộng đồng dân cư và đổi tên thôn, tổ dân phố do trùng tên:

HĐND xã đã thông qua đề xuất đổi tên các xã sau do trùng tên tại kỳ họp thứ 2, khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026 của HĐND xã vào ngày 30/7/2025, cụ thể:

- Xóm Đồng Tâm, xã Bồi Sơn (cũ) đổi thành Xóm Bồi Sơn;
- Xóm 1, xã Giang Sơn Tây (cũ) đổi thành Xóm Trung Hậu;
- Xóm 2, xã Giang Sơn Tây (cũ) đổi thành Xóm Tràng Giang;
- Xóm 3, xã Giang Sơn Tây (cũ) đổi thành Xóm Quyết Thắng;
- Xóm 4, xã Giang Sơn Tây (cũ) đổi thành Xóm Quang Trung.

4.3. Kết quả vận hành của Trung tâm Phục vụ hành chính công:

- Tổng số cán bộ, chuyên viên gồm: 06 đồng chí: gồm 01 Phó Giám đốc và 05 chuyên viên.

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận và xử lý giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 29/7/2025:

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 704 hồ sơ.

+ Hồ sơ đã giải quyết: 517 hồ sơ.

+ Hồ sơ chưa giải quyết: 187 hồ sơ (đang chờ cấp trên xử lý, trong đó có 165 hồ sơ hưu trí xã hội, 22 hồ sơ đất đai).

5. Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã

- Trong thời gian qua, Hội đồng nhân dân xã đã phát huy vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân. Các hoạt động được triển khai đồng bộ, hiệu quả, bám sát chương trình công tác năm và tình hình thực tiễn của địa phương.

- Công tác giám sát, tiếp xúc cử tri và tiếp nhận ý kiến nhân dân được hoạt động thường xuyên, liên tục đảm bảo theo quy định.

- Tại kỳ họp thứ 2, Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2025, HĐND xã đã thông qua 07 nghị quyết, cụ thể:

+ Nghị quyết về thực hiện nhiệm vụ thực hiện 6 tháng cuối năm 2025.

+ Nghị quyết phê chuẩn điều chỉnh dự toán thu chi ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2025.

+ Nghị quyết phê duyệt kế hoạch tài chính nguồn thu từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính trên địa bàn xã Bạch Ngọc năm 2025.

+ Nghị quyết về việc thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Bạch Ngọc khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

+ Nghị quyết về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã Bạch Ngọc năm 2026.

+ Nghị quyết phê chuẩn chỉnh dự toán thu - chi ngân sách xã năm 2025 sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

+ Nghị quyết về việc đổi tên xóm trên địa bàn xã Bạch Ngọc

6. Công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh

Trong thời gian qua, cấp ủy, chính quyền địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

*** Công tác quốc phòng:**

- Tổ chức đón nhận 41 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương; gặp mặt, tặng 41 suất quà với tổng số tiền 5.600.000 đồng.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, làm tốt công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự và tổ chức giao 39 công dân, đảm bảo chỉ tiêu giao quân đạt 100%.

- Duy trì lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đúng quy định, tổ chức huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho các đối tượng theo kế hoạch. Phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy quân sự cấp trên trong triển khai nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu. Điều động bàn giao 11 đồng chí dự bị động viên huấn luyện tại lữ đoàn 134, sư đoàn 324 và tiểu đoàn huyện.

- Tham mưu Hội đồng chính sách xét 03 hồ sơ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ có 9 đối tượng được nhận tiền hưởng một lần.

- Hội đồng chính sách xét 04 hồ sơ thương binh cho các đối tượng theo Nghị định 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ, hoàn thiện trình cấp trên xem xét.

*** Công tác an ninh trật tự:**

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch¹ đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo, các vụ việc vi phạm được phát hiện và xử lý kịp thời theo quy định pháp luật².

¹ Chương trình công tác Công an xã năm 2025; kế hoạch tuyên truyền vận động và kiểm tra thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, pháo nổ, đồ chơi nguy hiểm trên địa bàn xã; kế hoạch mở đợt cao điểm gọi hồi tán công trấn át tội phạm trước trong và sau tết nguyên đán Ất Ty 2025; Kế hoạch tuyên truyền phòng chống các hành vi vi phạm về pháo dịp Lễ Noel, Tết dương lịch và Tết nguyên đán Ất Ty năm 2025; kế hoạch tuần tra đảm bảo ANTT trên địa bàn dịp trước trong và sau tết nguyên đán Ất Ty 2025, Lễ hội Đền quả sơn năm 2025, dịp lễ 30/4 và 1/5; Kế hoạch và Quyết định thành lập tổ đề án 06 UBND xã triển khai thực hiện Chiến dịch tích hợp thẻ BHYT lên ứng dụng VneID hình thành sổ sức khỏe điện tử và tham gia góp ý Sửa đổi Hiến Pháp năm 2013 trên ứng dụng VneID của công dân; kế hoạch khảo sát, đánh giá kết quả 01 năm triển khai lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn xã; Tham mưu UBND xã ban hành 10 kế hoạch về công tác tuần tra vũ trang đảm bảo ANTT trên địa bàn xã.

² Trong 6 tháng đầu năm 2025, Công an xã Bạch Ngọc đã phát hiện và đấu tranh xử lý các vụ việc xảy ra trên địa bàn, cụ thể: Kinh doanh hành hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ: 01 vụ, 01 đt (tại xã Bồi Sơn cũ); vứt rác thải không đúng quy định tại nơi công cộng: 02 vụ, 02 đt (01 vụ tại xã Bồi Sơn cũ, 01 vụ tại xã GST cũ); sử dụng pháo trái phép: 03 vụ, 03 đt (01 vụ tại Bồi Sơn cũ; 01 vụ tại xã Giang Sơn Đông cũ; 01 vụ tại xã Bạch Ngọc cũ); tàng trữ pháo trái phép: 01 vụ 01 đt (tại xã Bạch Ngọc cũ); sử dụng trái phép chất ma túy: 1 vụ 1 đt (tại xã Bồi Sơn cũ); kinh doanh hàng hóa hết hạn sử dụng: 2 vụ 2 đt (01 vụ tại xã Bồi Sơn cũ; 01 vụ tại xã GST cũ); 01 vụ mâu thuẫn trong nhân dân (tại xã GST cũ). CAX đã tiến hành hòa giải, 2 bên tự thỏa thuận; Cố ý gây thương tích (01 vụ 05 đối tượng tại khu vực xã Bồi Sơn cũ. Công an xã đã lập hồ sơ chuyển Phòng CSĐT Công an tỉnh tiến hành điều tra, xử lý theo pháp luật, 01 vụ tại xã GST cũ do mâu thuẫn trong nhân dân, Công an xã đã làm việc 2 bên, 2 bên đã giảng hòa và tự thỏa thuận; 01 vụ tại xã GST cũ, Công an xã đã lập hồ sơ, xử lý theo đúng quy định của pháp luật). Đấu tranh chống tệ nạn xã hội: Công an xã đã lập các hồ sơ quản lý, đưa các đối tượng nghiện ma túy lập 01 hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy (xã Bồi Sơn cũ); 01 hồ sơ đưa đối tượng

- Tổ chức ký cam kết về PCCC cho tất cả các hộ dân trên địa bàn xã, tiến hành kiểm tra PCCC định kỳ theo quy định. Đẩy mạnh tuyên truyền công tác PCCC. Tiến hành kiểm tra PCCC đối với các hộ nhà ở kết hợp kinh doanh.

- Làm tốt công tác xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ ANTK”.

7. Kết quả triển khai các nhiệm vụ Đề án 06/CP

7.1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai, tuyên truyền

7.1.1. Công tác tham mưu, chỉ đạo:

- Ủy ban nhân dân xã đã thường xuyên tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản chỉ đạo của Nhà nước, của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai Đề án 06 đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thông qua các hội nghị, cuộc họp giao ban công tác của Đảng ủy, UBND xã, đồng thời sao gửi các văn bản về triển khai Đề án 06 đến tài khoản cá nhân của từng công chức, viên chức, người lao động thông qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Hướng dẫn, giúp đỡ công dân tạo tài khoản, thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh điện tử và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Bạch Ngọc.

- Ban hành Quyết định kiện toàn Tổ công tác triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh điện tử và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Bạch Ngọc.

- Tổ công tác Đề án 06 đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong việc triển khai Đề án 06 của Chính phủ, đặc biệt là trong việc số hóa các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và xây dựng dữ liệu dân cư "đúng, đủ, sạch, sống", tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

7.1.2. Kết quả công tác tuyên truyền:

- Triển khai tuyên truyền, hướng dẫn bằng nhiều hình thức hình thức đa dạng, phong phú sử dụng hệ thống LED, panô, áp phích, hệ thống truyền thanh, phát thanh thông minh, nền tảng số. Đăng tải thông tin trên các các trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội.

- Phối hợp với Văn hóa - Xã hội xã phát 02 lượt/tuần về tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các tiện ích của đề án 06.

7.2. Kết quả:

trong diện quản lý sau cai đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện (xã Giang Sơn Đông cũ); 01 hồ sơ cai nghiện tại cộng đồng (xã GSD cũ); 01 hồ sơ quản lý đối tượng sau cai (xã GSD cũ).

7.2.1. Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến (số liệu từ 01/7/2025 đến nay)

- Có 39/39 (100%) hồ sơ đăng ký thường trú, có 01/01(100%) hồ sơ tạm trú có 0 hồ sơ tạm vắng.

- Có 62/62(100%) hồ sơ đăng ký cấp biển số mô tô, xe gắn máy được tiếp nhận trực tuyến.

- Phối hợp cùng Đoàn thanh niên, Công an xã hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp, cán bộ thực hiện TTHC với hơn 95 lượt người.

7.2.2. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội:

- Tiếp tục duy trì 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai thu, nộp các khoản phí bằng hình thức không dùng tiền mặt.

- Đối tượng hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội (BTXH) hàng tháng cho 904/1683 đạt (53,71%) trên địa bàn được chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng người có công là 415/706 đạt (58,78%) Đảm bảo chi trả không dùng tiền mặt cho 100% đối tượng đã có tài khoản và mong muốn chi trả qua tài khoản; rà soát, bổ sung, cấp tài khoản mới cho người có nhu cầu chi trả qua tài khoản, phần đầu đạt 90-100% số đối tượng an sinh xã hội đang quản lý trên địa bàn xã.

- Triển khai hiệu quả định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức: 18/18 tổ chức.

7.3. Về phát triển công dân số:

- Ủy ban nhân dân xã phối hợp cùng nhà mạng VNPT triển khai lắp đặt hệ thống mạng internet công cộng tại các nhà văn hóa trên địa bàn xã phục vụ cho công dân thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính, tra cứu thông tin, dịch vụ công.

- Phối hợp cùng nhà mạng VNPT Đô Lương hướng dẫn công dân thực hiện tạo chữ ký số phục vụ cho các giao dịch, thủ tục hành chính, dịch vụ công trên không gian mạng.

7.4. Về tạo lập dữ liệu dùng chung, xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin:

- Thực hiện số hóa 100% dữ liệu hộ khẩu, hộ tịch.

- Làm sạch dữ liệu đối tượng an sinh xã hội, người có công.

- Cấp tài khoản định danh điện tử cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn.

- Thực hiện rà soát thông tin thân nhân liệt sỹ theo diện thu nhận mẫu AND theo đơn vị hành chính mới.

- Thực hiện rà soát làm sạch dữ liệu sai lệch giữa DLDC và dữ liệu thuế.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Tồn tại, hạn chế:

- Trong giai đoạn chuyển đổi chính quyền 2 cấp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, trên địa bàn còn xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về đất đai (lấn chiếm, tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất). Công tác tham mưu đấu giá quyền sử dụng đất ở còn chậm.

- Công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền có lúc chưa kịp thời dẫn đến một số nhiệm vụ hoàn thành chưa cao như: công tác quản lý nam thanh niên trong độ tuổi chấp hành Luật Nghĩa vụ quân sự.

- Tình trạng vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực vẫn còn tiềm ẩn, diễn biến phức tạp, tai nạn giao thông nghiêm trọng vẫn còn xảy ra làm 02 người chết, 03 người bị thương.

2. Khó khăn, vướng mắc:

- Trụ sở xã chưa bảo đảm diện tích, cơ sở vật chất còn có những khó khăn. Hiện tại trụ sở của Đảng, MTTQ và Chính quyền, Quân sự, Công an ở cách xa nhau nên việc trao đổi công việc và hội họp còn một số bất cập.

- Hệ thống phần mềm vận hành thử nghiệm, đặc biệt đối với phần mềm thử nghiệm hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo mô hình chính quyền hai cấp còn một số nội dung chưa phù hợp với thực tế, cần tiếp tục hoàn thiện.

- Việc tính chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp chưa có hướng dẫn cụ thể.

- Hệ thống văn bản nhiều, việc cập nhật của cán bộ công chức bước đầu có những khó khăn. Một số cán bộ công chức chưa chủ động trong thực thi nhiệm vụ, dẫn đến một số công việc được giao hoàn thành chậm, chất lượng tham mưu chưa cao.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ ĐẾN HẾT NĂM 2025

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt và triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên các lĩnh vực, tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để phân đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính và chuyển đổi số

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các văn bản khác của cấp trên. Tổ chức triển khai thực hiện phát triển về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 đảm bảo theo mục tiêu, chỉ tiêu theo yêu cầu.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tổ chức các lớp tập huấn để cập nhật các kiến thức mới về chuyển đổi số;

tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính.

- Hỗ trợ kinh phí cho đơn vị trong việc triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn.

(Gửi kèm theo báo cáo này là phụ lục kết quả triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn).

Trên đây là tổng hợp số liệu kết quả triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐ trên địa bàn. UBND xã Bạch Ngọc báo cáo Tổ công tác liên ngành được biết./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND xã (b/c);
- các phòng, ngành thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- BCH QS xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thành Đặng Long

PHỤ LỤC

Kết quả triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã Bạch Ngọc

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên xã/Phường: UBND xã Bạch Ngọc.
- Dân số: 28.646 người.
- Diện tích: 72 km².
- Địa chỉ trụ sở chính: Xóm 2, xã Bạch Ngọc, tỉnh Nghệ An.

II. NỘI DUNG BÁO CÁO TỔ LIÊN NGÀNH

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ	KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC	KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT
1	NHÓM PHÁP LÝ			
a	Thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 của cấp xã	☐ Chưa thành lập. ☒ Đã thành lập. Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 xã Bạch Ngọc		
	Thành lập Tổ Ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ của xã/phường	☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành. Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc thành lập Tổ Ứng cứu công nghệ và Nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính tại xã Bạch Ngọc		
	Việc thành lập và kiện toàn	(1) Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã/phường:		

	Tổ Công nghệ số cộng đồng xã, phường, khối xóm (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ tại công văn số 1349/SKH-CN-CĐS ngày 01/07/2025 về việc kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương theo mô hình đơn vị hành chính mới)	☐ Chưa thành lập, kiện toàn ở cấp xã. ☒ Đã thành lập, kiện toàn ở cấp xã. - Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng xã Bạch Ngọc. - 8 thành viên. (2) Tổ công nghệ số cộng đồng cấp khối/xóm: ☐ Chưa thành lập, kiện toàn ở cấp khối/xóm. ☒ Đã thành lập, kiện toàn ở cấp khối/xóm. - Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng xã Bạch Ngọc. - 27 Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xóm (tổng: 66 thành viên).		
b	Xây dựng, ban hành quy chế hoạt động chung của bộ máy mới về chế độ báo cáo, vận hành bộ máy, công tác quản lý, điều phối, trao đổi công văn	☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành. - Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc ban hành quy chế làm việc của UBND xã Bạch Ngọc, nhiệm kỳ 2021 – 2026		
	Quy chế vận hành, quản trị các hệ thống công nghệ thông tin, bảo đảm an ninh, an toàn, gắn trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức	☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành. - Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND xã Bạch Ngọc. - Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 19/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Cổng thông tin điện tử xã Bạch Ngọc. - Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 22/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc ban hành quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động ứng dụng Công nghệ thông tin của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã Bạch Ngọc		
c	Ban hành văn bản phổ biến thông tin địa chỉ liên hệ, số	☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành.		

	điện thoại đường dây nóng của UBND, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã/phường			
d	Xây dựng các phương án dự phòng trong trường hợp kế hoạch không thực hiện được ngay một số mục tiêu đã đề ra; Phương án xử lý các tình huống thường gặp; không để gián đoạn hoạt động của hệ thống chính trị và quá trình phục vụ người dân, doanh nghiệp	☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành.		
e	Xây dựng các kịch bản, phương án hướng dẫn hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý các tình huống thường gặp	☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành. Phương án số 02/PA-UBND ngày 31/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về kịch bản hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp		
g	Xây dựng các phương án xử lý các loại sự cố: - Sự cố đơn giản (máy in hết giấy, lỗi đăng nhập tài khoản.) - Sự cố phức tạp (mất mạng Internet, sập hệ thống phần mềm, lỗi kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành)	☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành. Nếu đã hoàn thành đề nghị ghi cung cấp văn bản phương án		
2	NHÓM HẠ TẦNG, ĐƯỜNG TRUYỀN			
a	Bố trí đầy đủ trang thiết bị phục vụ nhân dân và cán bộ			

	tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công																															
-	Máy tính	☒Đầy đủ. ☐ Chưa đầy đủ Đề nghị ghi rõ: - Số lượng máy tính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công: 7 máy tính; 6/6=100% cán bộ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công được trang bị máy tính. - Số lượng thiết bị, tỷ lệ CBCC được trang bị: 40 máy tính, 40/40 (100%) cán bộ được trang bị máy tính - Tình trạng thiết bị (☒Đáp ứng/ ☐ Cần nâng cấp/ ☐ Đã hỏng) Đề nghị thống kê rõ số lượng thiết bị theo cột: <table><tr><th>STT</th><th>Năm sản xuất</th><th>Cấu hình thiết bị</th><th>Tình trạng sử dụng</th></tr><tr><td>1</td><td>2022</td><td>Intel(R) Celeron (R) G5905 CPU 3.50GHz; RAM 4Gb</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>2</td><td>2021</td><td>Intel(R) Celeron (R) G5905 CPU 3.50GHz; RAM 4Gb</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>3</td><td>2023</td><td>Intel(R) Core(TM) i3-10105 CPU 3.7 GHz; RAM 8Gb</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>4</td><td>2024</td><td>Intel(R) Core(TM) i5-12400 CPU 2.50 GHz; RAM 16Gb</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>5</td><td>2016</td><td>Intel(R) Core(TM) i7-7504 CPU 2.70 GHz; RAM 8Gb</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>6</td><td>2023</td><td>Intel(R) Core(TM) i3-</td><td>Tốt</td></tr></table>	STT	Năm sản xuất	Cấu hình thiết bị	Tình trạng sử dụng	1	2022	Intel(R) Celeron (R) G5905 CPU 3.50GHz; RAM 4Gb	Tốt	2	2021	Intel(R) Celeron (R) G5905 CPU 3.50GHz; RAM 4Gb	Tốt	3	2023	Intel(R) Core(TM) i3-10105 CPU 3.7 GHz; RAM 8Gb	Tốt	4	2024	Intel(R) Core(TM) i5-12400 CPU 2.50 GHz; RAM 16Gb	Tốt	5	2016	Intel(R) Core(TM) i7-7504 CPU 2.70 GHz; RAM 8Gb	Tốt	6	2023	Intel(R) Core(TM) i3-	Tốt		
STT	Năm sản xuất	Cấu hình thiết bị	Tình trạng sử dụng																													
1	2022	Intel(R) Celeron (R) G5905 CPU 3.50GHz; RAM 4Gb	Tốt																													
2	2021	Intel(R) Celeron (R) G5905 CPU 3.50GHz; RAM 4Gb	Tốt																													
3	2023	Intel(R) Core(TM) i3-10105 CPU 3.7 GHz; RAM 8Gb	Tốt																													
4	2024	Intel(R) Core(TM) i5-12400 CPU 2.50 GHz; RAM 16Gb	Tốt																													
5	2016	Intel(R) Core(TM) i7-7504 CPU 2.70 GHz; RAM 8Gb	Tốt																													
6	2023	Intel(R) Core(TM) i3-	Tốt																													

		<table><tr><td></td><td></td><td>10105 CPU 3.7 GHz; RAM 8Gb</td><td></td></tr><tr><td>7</td><td>2022</td><td>Intel(R) Celeron (R) G5905 CPU 3.50GHz; RAM 4Gb</td><td></td></tr></table> - Tổng số máy tính tại đơn vị là 40 máy, 100% cán bộ, công chức được trang bị.			10105 CPU 3.7 GHz; RAM 8Gb		7	2022	Intel(R) Celeron (R) G5905 CPU 3.50GHz; RAM 4Gb																							
		10105 CPU 3.7 GHz; RAM 8Gb																														
7	2022	Intel(R) Celeron (R) G5905 CPU 3.50GHz; RAM 4Gb																														
-	Máy in	☒Đầy đủ. ☐ Chưa đầy đủ Đề nghị ghi rõ: - Số lượng, tỷ lệ CBCC được trang bị:6/6 (100%) cán bộ được trang bị máy in. - Tình trạng thiết bị (☒Đáp ứng/ ☐ Cần nâng cấp/ ☐ Đã hỏng) <table><tr><th>STT</th><th>Năm sản xuất</th><th>Cấu hình thiết bị</th><th>Tình trạng sử dụng</th></tr><tr><td>1</td><td>2019</td><td>Canon LBP 2900</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>2</td><td>2018</td><td>Canon LBP 2900</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>3</td><td>2011</td><td>Canon LBP 2900</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>4</td><td>2013</td><td>Canon LBP 2900</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>5</td><td>2018</td><td>Canon LBP 2900</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>6</td><td>2018</td><td>Canon LBP 2900</td><td>Tốt</td></tr></table> - Tổng số máy in tại đơn vị là 40 máy, 100% cán bộ, công chức được trang bị.	STT	Năm sản xuất	Cấu hình thiết bị	Tình trạng sử dụng	1	2019	Canon LBP 2900	Tốt	2	2018	Canon LBP 2900	Tốt	3	2011	Canon LBP 2900	Tốt	4	2013	Canon LBP 2900	Tốt	5	2018	Canon LBP 2900	Tốt	6	2018	Canon LBP 2900	Tốt		
STT	Năm sản xuất	Cấu hình thiết bị	Tình trạng sử dụng																													
1	2019	Canon LBP 2900	Tốt																													
2	2018	Canon LBP 2900	Tốt																													
3	2011	Canon LBP 2900	Tốt																													
4	2013	Canon LBP 2900	Tốt																													
5	2018	Canon LBP 2900	Tốt																													
6	2018	Canon LBP 2900	Tốt																													

-	Máy scan	☒Đầy đủ. ☐ Chưa đầy đủ Đề nghị ghi rõ: - Số lượng thiết bị, tỷ lệ CBCC được trang bị:6 thiết bị, tỷ lệ 6/6 = 100%. - Tình trạng thiết bị (☒ Đáp ứng/ ☐ Cần nâng cấp/ ☐ Đã hỏng) <table><tr><th>STT</th><th>Năm sản xuất</th><th>Cấu hình thiết bị</th><th>Tình trạng sử dụng</th></tr><tr><td>1</td><td></td><td>Scan Canon DR-6030C</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>2</td><td></td><td>Hp ScanJet Pro 3000 S4</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>3</td><td></td><td>Hp ScanJet Pro 3000 S4</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>4</td><td></td><td>CanoScan Lide 300</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>5</td><td></td><td>Hp ScanJet Pro 3000 S4</td><td>Tốt</td></tr><tr><td>6</td><td></td><td>Hp ScanJet Pro 3000 S4</td><td>Tốt</td></tr></table> - Tổng số máy scan tại UBND xã là: 08 máy.	STT	Năm sản xuất	Cấu hình thiết bị	Tình trạng sử dụng	1		Scan Canon DR-6030C	Tốt	2		Hp ScanJet Pro 3000 S4	Tốt	3		Hp ScanJet Pro 3000 S4	Tốt	4		CanoScan Lide 300	Tốt	5		Hp ScanJet Pro 3000 S4	Tốt	6		Hp ScanJet Pro 3000 S4	Tốt		
STT	Năm sản xuất	Cấu hình thiết bị	Tình trạng sử dụng																													
1		Scan Canon DR-6030C	Tốt																													
2		Hp ScanJet Pro 3000 S4	Tốt																													
3		Hp ScanJet Pro 3000 S4	Tốt																													
4		CanoScan Lide 300	Tốt																													
5		Hp ScanJet Pro 3000 S4	Tốt																													
6		Hp ScanJet Pro 3000 S4	Tốt																													
-	USB Token/sim ký số	☒Đầy đủ. ☐ Chưa đầy đủ Đề nghị ghi rõ: - Tại UBND xã: số lượng thiết bị Usb Token được trang bị là 21 chứng thư số. - Tại Trung tâm PVHCC, số lượng thiết bị, tỷ lệ CBCC được trang bị: 6 chứng thư số, tỷ lệ 6/6 = 100%. - Tình trạng thiết bị (☒Đáp ứng/ ☐ Cần nâng cấp/ ☐ Đã hỏng) - Tỷ lệ USB Token/sim được cấp đã sử dụng:6/6=100%. - Số lượng văn bản đi đã ký số: 373 văn bản. - Tỷ lệ văn bản đi được ký số trên phần mềm VNPT-IOffice: + UBND xã: 99%. + Phòng Kinh tế: 69%.																														

		+ Phòng Văn hóa – Xã hội: 100%. + Trung tâm Phục vụ hành chính công: 0%. - Số lượng cần bổ sung: 0		
-	Đã được cấp đầy đủ tài khoản sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và mức độ sử dụng	☒ Đầy đủ. ☐ Chưa đầy đủ Đề nghị ghi rõ: - Số lượng tài khoản, tỷ lệ CBCC được trang bị: 6 tài khoản, tỷ lệ 6/6=100%. - Tình trạng truy cập tài khoản (☒ Truy cập được/ ☐ Không truy cập được) - Tỷ lệ cán bộ được cấp tài khoản đã truy cập sử dụng: 6/6=100% - Số lượng cần bổ sung: 0 - 37 cán bộ, công chức tại UBND xã được cấp tài khoản sử dụng hệ thống.		
-	Đã được cấp đầy đủ tài khoản sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ (@nghean.gov.vn và mức độ sử dụng	☒ Đầy đủ. ☐ Chưa đầy đủ Đề nghị ghi rõ: - Số lượng tài khoản, tỷ lệ CBCC được trang bị: 6 tài khoản; tỷ lệ 6/6=100% - Tình trạng truy cập tài khoản (☒ Truy cập được/ ☐ Không truy cập được) - Tỷ lệ cán bộ được cấp tài khoản đã truy cập sử dụng: 6/6=100% - Số lượng cần bổ sung: 0 - 40/40 cán bộ, công chức tại UBND xã được cấp tài khoản sử dụng hệ thống và sử dụng thường xuyên		
-	Đã được cấp đầy đủ tài khoản sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo và mức độ sử dụng	☒ Đầy đủ. ☐ Chưa đầy đủ Đề nghị ghi rõ: - Số lượng tài khoản, tỷ lệ CBCC được trang bị: 6 tài khoản, tỷ lệ 6/6=100%. - Tình trạng truy cập tài khoản (☒ Truy cập được/ ☐ Không truy cập		

		được) - Tỷ lệ cán bộ được cấp tài khoản đã truy cập sử dụng: 6/6=100%. - Số lượng cần bổ sung: 0		
-	Đã được cấp đầy đủ tài khoản sử dụng Hệ thống Cổng TTĐT và mức độ sử dụng	☒ Đầy đủ. ☐ Chưa đầy đủ Đề nghị ghi rõ: - Số lượng tài khoản, tỷ lệ CBCC được trang bị: 1 tài khoản; - Tình trạng truy cập tài khoản (☒ Truy cập được/ ☐ Không truy cập được) - Số lượng tin bài đã đăng tải trên Cổng TTĐT của xã/phường: 128 tin, bài. - Số lượng cần bổ sung:		
-	Tài liệu, biểu mẫu: khu vực chờ của người dân có đầy đủ tài liệu hướng dẫn, mã QR để tải biểu mẫu, thông tin về TTHC hay không	☒ Đầy đủ. ☐ Chưa đầy đủ ☐ Chưa có		
b	Đường truyền mạng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã/phường			
-	Đường truyền internet	- Tốc độ đường truyền: 100Mbps ☒ Đầy đủ. ☐ Chưa đáp ứng, cần nâng cấp		
-	Đường truyền số liệu chuyên dùng	- Tốc độ đường truyền: 2Mbps ☒ Đầy đủ. ☐ Chưa đáp ứng, cần nâng cấp		
c	Cơ sở vật chất, phương án sắp xếp, bố trí không gian của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	☒ Đảm bảo ☐ Chưa đảm bảo diện tích hơn 500 m², đầy đủ các trang thiết bị, hạ tầng CNTT, đánh giá về vị trí bố trí Trung tâm: Thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp đến thực hiện thủ tục hành chính.		

3	NHÓM AN NINH AN TOÀN THÔNG TIN			
a	Tổ chức kiểm tra tổng thể hệ thống thông tin; thiết bị đầu cuối tại trung tâm hành chính công; các điểm giải quyết thủ tục hành chính	☒ Đã tổ chức kiểm tra. ☐ Chưa kiểm tra		
b	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án ứng cứu sự cố, bảo vệ dữ liệu và khôi phục hoạt động trong trường hợp bị tấn công mạng hoặc xảy ra sự cố an ninh thông tin.	☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành. Nếu đã hoàn thành đề nghị cung cấp văn bản: Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 22/7/2025 của UBND xã Bạch Ngọc về việc ban hành quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động ứng dụng Công nghệ thông tin của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã Bạch Ngọc		
c	Rà soát các tài khoản có quyền khai thác thông tin công dân từ CSDLQG về dân cư do sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã để cấp mới, thu hồi tài khoản không sử dụng	☐ Chưa rà soát. ☒ Đã rà soát.		
đ	Công tác quản lý sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ trong quá trình sắp xếp quản lý bộ máy của hệ thống chính trị	(1) Kết quả cấp phát chứng thư số đã đảm bảo số lượng cho cán bộ công chức: ☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành. Tổng số lượng chứng thư số đã cấp phát: (2) Kết quả thu hồi chứng thư số đã đảm bảo số lượng cho cán bộ công chức: ☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành. Tổng số lượng chứng thư số đã được thu hồi: 0 (3) Kết quả cập nhật điều chỉnh thông tin chứng thư số cho cán bộ công chức:		

		☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành. Tổng số lượng chứng thư số không điều chỉnh thông tin nội dung: 06 (4) Tổng số lượng chứng thư số đã được cấp phát mới cho cơ quan tổ chức: 15		
4	NHÓM NGUỒN LỰC			
a	Bố trí vị trí việc làm	- Quyết định thành lập Trung tâm Phục vụ Hành chính: ghi rõ số ký hiệu ngày tháng văn bản - Bố trí Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính: ☐ Chưa bố trí. ☒ Đã bố trí Họ và tên cán bộ, số điện thoại liên hệ Giám đốc:.... Họ và tên cán bộ, số điện thoại liên hệ Phó Giám đốc: Nguyễn Khắc Hà, sdt: 0973.467.088. - Bố trí nhân sự tiếp nhận thủ tục hành chính các lĩnh vực ☐ Chưa bố trí. ☒ Đã bố trí		
b	Nhân lực hỗ trợ người dân, doanh nghiệp	- Việc duy trì hoạt động hiệu quả của các “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Đội hỗ trợ phản ứng nhanh” để thực hiện “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời chongười dân tại cơ sở ☐ Chưa triển khai. ☒ Đã triển khai Nếu đã triển khai, đề nghị cung cấp thông tin về hình thức, nội dung, số lượng, địa điểm hướng dẫn, hỗ trợ người dân... - Kết quả phối hợp giữa đoàn thanh niên và lực lượng Công an cấp xã trong hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại các điểm trong những ngày đầu thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp + Đã tổ chức tại bao nhiêu điểm: + Số lượt người dân được hướng dẫn:		
c	Nhân lực thực hiện chuyên	Kết quả rà soát, đánh giá lại thực trạng đội ngũ công chức, viên chức		

	đổi số	về chuyển đổi số ☒ Đã đảm bảo ☐ Chưa đảm bảo Nếu chưa đảm bảo, đề nghị nêu rõ số cán bộ cần đào tạo/đào tạo lại:		
đ	Kinh phí	Kết quả bố trí dự phòng ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp để đáp ứng đầy đủ nhu cầu cấp bách phát sinh ngoài dự toán cho chuyển đổi số và công nghệ thông tin?		
5	NHÓM TUYÊN TRUYỀN			
a	Tuyên truyền để người dân hiểu rõ mình đang ở địa bàn nào (đảm bảo mỗi người dân phải biết được mình thuộc thôn, xóm, tổ dân phố, ấp, bản, xã, phường nào? UBND xã ở đâu? đến đâu để làm TTHC trực tiếp? vào đâu để làm TTHC trực tuyến...)	- Kết quả: Tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở, đảm bảo người dân hiểu rõ mình đang ở địa bàn nào (đảm bảo mỗi người dân phải biết được mình thuộc xóm nào, xã nào, địa chỉ UBND xã ở đâu, đến đâu để làm TTHC trực tiếp, vào kênh thông tin nào để làm TTHC trực tuyến,...		
b	Tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Đài phát thanh, truyền hình...	- Kết quả: Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở, các trang mạng xã hội như: Zalo, facebook và các hình thức phù hợp khác.		
c	Công bố công khai địa chỉ trụ sở các Trung tâm hành chính công (cấp tỉnh và cấp xã) và các điểm hỗ trợ người dân thực hiện TTHC; công khai danh sách cán bộ công chức, viên chức được giao nhiệm vụ giải quyết TTHC để người dân liên hệ khi cần thiết. Niêm yết thông tin thủ tục	☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành.		

	hành chính, thành phần hồ sơ, cán bộ đầu mối trong giải quyết các thủ tục hành chính của Chính quyền, Đảng.			
6	NHÓM TẬP HUẤN			
a	Tập huấn cho cán bộ, công chức được giao giải quyết thủ tục hành chính về quy trình, biểu mẫu điện tử trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục đã được công bố	- Số lượt tập huấn: 03 - Hình thức: Tập huấn trực tiếp và trực tuyến ☒ Trực tuyến. ☒ Trực tiếp		
b	Các khóa đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, kỹ năng vận hành hệ thống mới chocông chức, viên chức	- Số lượt tập huấn: 02 - Hình thức: Tập huấn trực tiếp và trực tuyến ☐ Chưa hoàn thành. ☒ Đã hoàn thành.		

7. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tổ chức các lớp tập huấn để cập nhật các kiến thức mới về chuyển đổi số; tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính.
- Hỗ trợ kinh phí cho đơn vị trong việc triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn.